

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HSST
Ngày 01 tháng 8 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quý Hùng

Ông Trịnh Lương Vượng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Trần Nhật Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2025/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025; Thông báo chuyển ngày xét xử số 13/2025/2025/TB-TA ngày 14 tháng 5 năm 2015 và số 18/2025/TB-TA ngày 11 ngày 6 năm 2025 Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên toà ngày 04/2015/TB-TA ngày 15/7/2025 đối với bị cáo:

Bùi Công K; sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; Tên gọi khác: Xì; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (nay là thôn T, xã C, tỉnh Khánh Hòa); nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc N, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1967; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

Ngày 12/3/2025 bị Toà án nhân dân Thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. (Thực hiện hành vi ngày 12/10/2024)

Bị cáo đang thi hành án tại trại giam Đ - Bộ C. (Có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại:**

Cao Dậu, sinh ngày 01/01/2007

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Ngô Hữu N1, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Võ Văn R, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Võ Thị Mỹ D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa)

- Nguyễn Văn P, sinh năm 1974

Địa chỉ: TDP L, phường C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa)

- Nguyễn Thị B, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa)

- Phạm Thị Kim N2, sinh năm 1999

Địa chỉ: TDP P, phường C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:** Ngô Thị Ánh Q. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Công K, sinh năm 1998, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (nay là thôn T, xã C, tỉnh Khánh Hòa) là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài khoảng 15 giờ 43 phút ngày 08/12/2024, K một mình điều khiển xe mô tô 79N6-4231 dạo quanh khu vực xã C tìm kiếm tài sản sở hữu để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Ngô D1, sinh năm 1967 ở cùng thôn, K quan sát không có người trông coi nên dừng lại bên ngoài đi bộ vào trong. K leo lên lán trại lục tìm tài sản thì phát hiện 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 13 màu xanh của Ngô Hữu N1 và 01 điện thoại Oppo A17K màu bạc của Cao Dậu để ngay sát cửa ra vào nên K đã lấy trộm 02 điện thoại trên, cất giấu trong người rồi nhanh chóng lên xe tẩu thoát. Sau đó K mang điện thoại Xiaomi Redmi 13 màu xanh đến cửa hàng điện thoại “ Hiệp Hưng” ở số B Đại lộ H bán cho ông Nguyễn Văn P với giá 1.200.000 đồng, còn điện thoại Oppo A17K do bị hỏng nên K cất giấu trong cốp xe mô tô 79N6-4231. Đến khoảng 15 giờ 47 phút ngày 08/12/2024 chị Ngô Thị Ánh Q là con gái ông D1 kiểm tra camera an ninh của gia đình thì phát hiện Bùi Công K trộm cắp tài sản nên báo cho Cao D2, Ngô Hữu N1 biết và trình báo Công an xã C.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Công K đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS ngày 17/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu bạc (tình trạng điện thoại hư hỏng) tại thời điểm định giá ngày 08/12/2024 có giá trị: 438.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 13, màu xanh tại thời điểm định giá ngày 08/12/2024 có giá trị 2.691.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.129.000 đồng

Tại Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSCL ngày 31/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hoà) đã truy tố bị cáo Bùi Công K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với ông Nguyễn Văn P là người mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu bạc do Bùi Công K bán nhưng ông P không biết tài sản này do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn P về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Công K. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Công K từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không ai có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A17K, màu bạc; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 13, màu xanh; 01 xe mô tô Wave (Trung Quốc – BIMDA), màu xanh, biển số 79N6-4231 tất cả đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo Bùi Công K ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, cải tạo, học tập, trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại là Cao D2 và Ngô Hữu N1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn R, bà Võ Thị Mỹ D, ông Nguyễn Văn P, bà Phạm Thị Kim N2; người làm chứng Ngô Thị Ánh Q vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C (Nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Công K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 15 giờ 43 phút ngày 08/12/2024 tại lán trại nhà ông Ngô D1 ở thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa, Bùi Công K đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A17K, màu bạc có giá trị: 438.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi 13, màu xanh có giá trị 2.691.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.129.000 đồng

Hành vi của bị cáo Bùi Công K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có sức khỏe nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, lợi dụng sơ hở trong việc bảo quản tài sản chủ sở hữu để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn P số tiền 1.200.000 đồng. Bị cáo có thời gian 02 năm phục vụ tại ngũ trong quân đội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bùi Công K 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tài sản” theo Bản án số 28/2025/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà. Tổng hình phạt của hai bản án là 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Công K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Phân trại tạm giam khu vực Cam Lâm;
- VKSND khu vực 2- Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Đoàn Thị Hà

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa